TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 17 /2019/HNGĐ-ST
Ngày 10-4-2019
V/V tranh chấp: "*Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung
Hội thẩm nhân dân: ông Vũ Văn Hữu và bà Đinh Thị Lương Oanh

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa***: bà Trần Thị Thủy Hằng- Kiểm sát viên

Ngày 10-4-2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 553/2018/TLST-HNGĐ ngày 20/12/2018 về tranh chấp: "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXX – HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **bà Đào Thị T, sinh năm 1987 (có)**

Bị đơn: **ông Vũ Văn T, sinh năm 1986 (vắng)**

Cùng trú tại: Ấp 3, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn bà Đào Thị T trình bày: Tôi và ông Vũ Văn T tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Quý Lộc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa vào năm 2008. Sau khi kết hôn chúng tôi chuyển đến sinh sống tại thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước từ năm 2013 đến nay. Trong thời gian chung sống giữa chúng tôi đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, từ đó chúng tôi T xuyên cãi vã dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, chúng tôi đã cố gắng níu giữ hạnh phúc gia đình nhưng mâu thuẫn vẫn không được giải quyết. Hơn nữa giữa chúng tôi không có con chung nên chúng tôi nhận thấy hôn nhân không thể kéo dài do chúng tôi không còn quan tâm, lo lắng, thương yêu nhau nữa, vì vậy, chúng tôi đã sống ly

thân từ năm 2017 đến nay nên tôi làm đơn và mong Tòa sớm giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Vũ Văn T.

Việc tôi làm đơn ly hôn đã nói với ông T và đã thống nhất về việc ly hôn. Tuy nhiên do ông Vũ Văn T theo đạo thiên chúa nên không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn được, do vậy tôi xin Tòa án giải quyết vắng mặt ông T.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung và cho vay chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn ông Vũ Văn T: Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và tiến hành thủ tục niêm yết công khai, hợp lệ nhiều lần giấy triệu tập cùng các văn bản của Tòa án như thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa để triệu tập ông T lên Tòa án làm việc, tham gia phiên họp và hoà giải, tham gia phiên tòa hôn nhân sơ thẩm nhưng ông T vẫn vắng mặt không rõ lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã tuân thủ các quy định của thủ tục tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng không thực hiện theo quy định tại điều 70, 72,227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Cuộc sống chung của bà T và ông T có mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án thì yêu cầu về ly hôn của bà T có cơ sở để được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án *"Ly hôn"* do bà Đào Thị T đứng đơn khởi kiện. Bị đơn là ông Vũ Văn T cư trú ấp 3,xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án đã tiến hành tống đạt đầy đủ các thủ tục tố tụng niêm yết công khai nhiều lần giấy triệu tập cùng các văn bản của Tòa án như thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa để triệu tập ông T lên Tòa án làm việc, tham gia phiên họp và hoà giải, tham gia phiên tòa hôn nhân sơ thẩm nhưng ông T vẫn vắng

mặt không rõ lý do. Việc ông T không đến Tòa để tham gia tố tụng là đương nhiên từ bỏ quyền, lợi ích hợp pháp của mình; căn cứ vào điều 72, điều 199, điều 227, điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành giải quyết và xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: bà Đào Thị T và ông Vũ Văn T tự nguyện tìm hiểu rồi tổ chức lễ cưới theo phong tục, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quý Lộc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 10/11/2008 nên hôn nhân giữa bà T và ông T không trái quy định của pháp luật, phù hợp theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật hôn nhân gia đình.

Xét yêu cầu của bà T được ly hôn với ông T thấy: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, do ông T vắng mặt, Tòa án đã khuyên bà T hàn gắn tình cảm, quay về đoàn tụ chung sống với ông T nhưng bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông T. Bà T cho rằng trong thời gian chung sống giữa bà và ông T phát sinh quá nhiều mâu thuẫn, dẫn đến cãi vã, gây gỗ lẫn nhau vì thế không còn quan tâm, thương yêu, lo lắng hay tôn trọng nhau nữa, mâu thuẫn vợ chồng vì thế không những không được giải quyết mà còn trầm trọng hơn. Giữa bà và ông T lại không có con chung nên không có gì để níu kéo hạnh phúc gia đình. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông T vắng mặt không rõ lý do thể hiện việc ông T không muốn hòa giải. Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, biên bản xác minh tình trạng hôn nhân của Tòa án đã được chứng thực ở khu phố, Ủy ban nhân dân xã Tiến Hưng, Hội đồng xét xử xét thấy hạnh phúc gai đình được xây dựng trên sự tự nguyện yêu thương, chăm sóc, tôn trọng lẫn nhau và cùng có trách nhiệm chung với gia đình nhưng trong cuộc sống chung của bà T và ông T đã phát sinh nhiều mâu thuẫn nên đã lâm vào trình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào quy định của Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn với ông T của bà T.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Trong thời gian chung sống bà T và ông T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản và nợ chung, cho vay chung: Bà T không yêu cầu, ông T vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3]*Về án phí sơ thẩm:* Bà T phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tuyên xử: Bà Đào Thị T được ly hôn với ông Vũ Văn T.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về tài sản và nợ chung: Bà T không yêu cầu, ông T vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà T phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000793, quyển số 0016 ngày 19/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài;
- UBND xã Quý Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

PHAN THỊ MỸ DUNG